

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng và nhiệm vụ,
giải pháp trọng tâm trong quý IV năm 2025 của ngành Y tế**

Thực hiện Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực y tế; Công văn số 2519/STC-TH ngày 16/9/2025 của Sở Tài chính về việc báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV năm 2025; Sở Y tế báo cáo cụ thể như sau:

Phần 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 9 THÁNG/2025

I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH Y TẾ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu về lĩnh vực y tế - dân số trong 9 tháng và dự báo kết quả thực hiện cả năm 2025

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện 9 tháng	Dự báo kết quả cả năm 2025	
					Thực hiện	Đánh giá kết quả thực hiện
1	Giường bệnh kế hoạch/ vạn dân (gồm các cơ sở trực thuộc bộ, ngành; không tính trạm y tế) ¹	Giường	≥ 34,7	34,7	34,7	Đạt
2	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	≥ 95,6	94,5	95,6	Đạt
3	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc	%	96,8	100	100	Đạt
4	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	98,0	Đang triển khai thực hiện		
5	Mức sinh thay thế (bình quân số con của 01 phụ nữ độ tuổi sinh đẻ)	2,0-2,2 con	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Đạt
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/ tuổi)	%	≤ 10,7	Đang triển khai thực hiện		

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)

¹ Ước tính dân số trung bình toàn tỉnh năm 2025 là 3.184.966 người.

2. Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm được cấp có thẩm quyền giao trong 9 tháng năm 2025

a) Các nhiệm vụ trọng tâm theo các Quyết định, Thông báo kết luận của UBND tỉnh

Tổng số nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao cho ngành y tế trong năm 2025: 56 nhiệm vụ (Bình Định: 47, Gia Lai (cũ): 09); trong đó nhiệm vụ đã hoàn thành: 31 nhiệm vụ, nhiệm vụ đang thực hiện: 23 nhiệm vụ, nhiệm vụ dừng thực hiện: 02 nhiệm vụ: *Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.*

b) Các nhiệm vụ thường xuyên theo các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

Số nhiệm vụ được giao	Đã hoàn thành		Đang xử lý	
	Trong hạn	Trễ hạn	Trong hạn	Quá hạn
139	132	04	03	0

Nguyên nhân trễ hạn: Hệ thống idesk chưa ổn định, sót văn bản, việc yêu cầu báo cáo gấp gấp trong khi quá trình giải quyết công việc còn nhiều phát sinh dẫn đến trễ hạn hoàn thành.

II. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế

- Kịp thời phổ biến, quán triệt và chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Trung ương và văn bản của tỉnh ban hành về những mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp có liên quan đến ngành Y tế; tập trung vào một số văn bản quan trọng sau đây:

+ Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên;

+ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

+ Luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

+ Luật số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về tổ chức chính quyền địa phương;

+ Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

+ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

+ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

+ Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

+ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ ban hành quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

+ Nghị định 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Nghị định 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

+ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

+ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

+ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

+ Nghị định số 233/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, với trọng tâm là cải cách các thủ tục hành chính và cải tiến quy trình khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý điều hành và cung ứng dịch y tế tại các cơ sở y tế.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; tổ chức tiếp dân định kỳ và kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đúng theo trình tự, quy định pháp luật.

- Công tác phòng, chống thiên tai và những tác động của biến đổi khí hậu được chú trọng, chủ động triển khai các biện pháp phù hợp để ứng phó kịp thời. Hoạt động quân - dân y kết hợp trong chăm sóc sức khỏe nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai được duy trì thực hiện tốt.

2. Về tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý những vấn đề quan trọng, cấp bách

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi tỉnh quản lý đã được giải quyết kịp thời; tạo nhiều thuận lợi để ngành Y tế thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác được giao trong 9 tháng đầu năm 2025.

- Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Ngành Y tế năm 2025 và chỉ đạo tất cả các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm 2025, đặc biệt là công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thành hợp nhất Sở Y tế tỉnh Bình Định và Sở Y tế tỉnh Gia Lai theo Phương án số 2109/PA-SYT ngày 20/5/2025 được Sở Y tế Bình Định chủ trì xây dựng.

- Tham mưu xây dựng các Nghị quyết mới thuộc lĩnh vực y tế để phù hợp với tình hình thực tiễn sau khi sáp nhập: Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm cho đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết quy định biện pháp, chính sách hỗ trợ đặc thù đối với công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, thay thế Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Định;

- Kịp thời tham mưu Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, HĐND tỉnh trong công tác xây dựng, tổ chức thi hành và tuyên truyền pháp luật, cụ thể:

+ Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

+ Ban hành và triển khai Kế hoạch số 15/KH-SYT và Kế hoạch số 27/KH-SYT để theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động của ngành.

+ Tổ chức 3 hội nghị với 820 người tham dự để phổ biến các văn bản pháp luật về được, đấu thầu, tài chính, tài sản công và bảo trợ xã hội. Các hình thức tuyên truyền được đa dạng hóa, bao gồm hội nghị, văn bản, infographic và thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

+ Rà soát 48 văn bản pháp quy thuộc lĩnh vực y tế sau khi sáp nhập tỉnh. Kết quả rà soát cho thấy: tiếp tục áp dụng 4 văn bản, bãi bỏ 23 văn bản, đề xuất ban hành mới 21 văn bản để thay thế, đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất trong việc áp dụng pháp luật.

- Đối với những khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan Trung ương, Sở Y tế đã chủ động rà soát và có văn bản báo cáo đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ ngành, liên quan xem xét, giải quyết; cụ thể:

+ Trong công tác quản lý kinh doanh, mua bán mỹ phẩm, hiện nay các cơ sở bán lẻ mỹ phẩm không thuộc diện phải cấp phép hoạt động, gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong việc thống kê, kiểm tra, truy xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm lưu hành trên thị trường, đề nghị cần quy định rõ các nguyên tắc kinh doanh, trách nhiệm của cơ sở phân phối, bán lẻ mỹ phẩm, yêu cầu thực hiện thông báo thông tin cơ sở (địa chỉ, hình thức kinh doanh, người đại diện theo pháp luật...) đến cơ quan quản lý trước khi hoạt động.

+ Công tác hậu kiểm và kiểm soát chất lượng thiết bị y tế: Đề nghị sớm ban hành quy định về việc lấy mẫu kiểm nghiệm, kiểm tra, kiểm soát chất lượng thiết bị y tế đang lưu hành trên thị trường; đồng thời xây dựng quy trình hậu kiểm thiết bị y tế thống nhất trên toàn quốc. Hiện nay, việc xác định một sản phẩm có phải là thiết bị y tế còn nhiều khó khăn do Bộ danh pháp thiết bị y tế được Bộ Y tế ban hành chưa đầy đủ, chưa bao quát hết các chủng loại. Do đó, đề xuất Bộ Y tế thường xuyên cập nhật Bộ danh pháp thiết bị y tế và tích hợp, kết nối danh pháp này vào quy trình cấp phép, công bố và quảng cáo sản phẩm.

+Trình UBND tỉnh bổ sung kinh phí để đầu tư, mua sắm thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Bệnh án điện tử cho 05 bệnh viện và 17 Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế (trên địa bàn Gia Lai Tây) với tổng kinh phí hơn 59 tỷ đồng.

3. Về cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số

a) Cải cách thủ tục hành chính

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, với trọng tâm là cải cách các thủ tục hành chính và cải tiến quy trình khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý điều hành và cung ứng dịch y tế tại các cơ sở y tế với mục tiêu hoàn thành việc triển khai thực hiện Bệnh án điện tử tại tất cả các đơn vị trực thuộc trước tháng 10/2025 và triển khai phương án kỹ thuật kết nối với Hệ thống điều phối dữ liệu y tế với các bệnh viện trên địa bàn tỉnh để khai thác, sử dụng dữ liệu y tế.

- Trong 9 tháng đầu năm, đã thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ 14% đối với phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT): Tổng TTHC cung cấp dịch vụ công: 138 TTHC, trong đó 105 TTHC cung cấp DVCTT toàn trình, 33 TTHC cung cấp DVCTT một phần. Tiếp nhận 01 phản ánh kiến nghị của người dân liên quan đến giải quyết TTHC lĩnh vực Dược phẩm trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên phản ánh của người dân gửi nhằm cơ quan giải quyết, Sở Y tế đã xử lý trên Cổng dịch vụ công đúng thời hạn. Tiếp nhận 3.441 hồ sơ (trong kỳ: 3.319 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang: 122 hồ sơ), đã giải quyết 3.294 hồ sơ, trễ hạn 0, đang giải quyết 147 hồ sơ.

b) Chuyển đổi số

- Duy trì thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trong lĩnh vực y tế của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ

chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh (Đề án 06) theo Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh.

- Xây dựng hệ thống thông tin y tế tại các đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng theo hồ sơ cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật, phổ cập, chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân để phát triển Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử nâng cao (V2.0) đảm bảo cập nhật liên tục, đầy đủ, chính xác, được đối chiếu thông tin hành chính với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Duy trì triển khai thực hiện số hóa bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; liên thông 100% dữ liệu khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử lên cổng giám định BHYT; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt trong khám bệnh, chữa bệnh; thanh toán trực tuyến một số dịch vụ y tế trên cổng dịch vụ công của tỉnh. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập tiếp tục đầu tư, nâng cấp, trang bị hạ tầng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai bệnh án điện tử tại đơn vị theo lộ trình.

- Hiện nay, 5 Bệnh viện và 17 Trung tâm Y tế trên địa bàn Gia Lai Tây đang gấp rút hoàn thiện Bệnh án điện tử trong tháng 9/2025. Riêng Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai đã hoàn thành việc triển khai Bệnh án điện tử từ tháng 8/2025. Bên cạnh đó, các cơ sở khám chữa bệnh tại khu vực Gia Lai Tây cũng đang thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2025, cụ thể: Liên thông dữ liệu khám chữa bệnh lên hệ thống điều phối dữ liệu y tế quốc gia, triển khai kiosk y tế thông minh, thực hiện định danh điện tử nhà thuốc, quầy thuốc, doanh nghiệp bán buôn thuốc lên VneID, hỗ trợ người dân tích hợp thông tin sức khỏe lên VNeID mức độ 2.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC CHỦ YẾU

1. Công tác y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện dinh dưỡng trẻ em

- Duy trì tốt hoạt động điều tra, giám sát dịch tễ, kiểm dịch và quản lý đối tượng có nguy cơ. Chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, nhân lực, thiết bị và chủ động, quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Trong 9 tháng đầu năm, dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, các Trung tâm Y tế và Trạm Y tế tổ chức giám sát dịch bệnh tại cộng đồng, hướng dẫn các đơn vị, địa phương phòng chống dịch bệnh.

- Duy trì tốt công tác tiêm chủng mở rộng, đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2026-2028 trên địa bàn tỉnh.

- Các hoạt động kiểm soát và phòng, chống một số bệnh xã hội (*lao, tâm thần, HIV/AIDS*), một số bệnh không lây nhiễm phổ biến (*tim mạch, tăng huyết áp, ung thư, đái tháo đường, rối loạn thiếu iốt*), bệnh nghề nghiệp, bệnh phổi tắc

ngheên mẫn tính,.. được ngành Y tế phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đúng tiến độ, đạt yêu cầu đề ra.

- Một số chỉ số hoạt động chủ yếu:

TT	Chỉ số hoạt động	ĐVT	Thực hiện 9 tháng/ 2024	9 tháng/ 2025	
				Thực hiện	So sánh cùng kỳ năm 2024
1.	Số mắc bệnh sốt xuất huyết	Người	3.600	2.221	Giảm 1.379
2.	Số mắc bệnh tay chân miệng	Người	659	551	Giảm 108
3.	Số mắc bệnh sốt rét	Người	0	0	Tương đương
4.	Số bệnh nhân tâm thần đang quản lý	Người	10.068	10.615	Tăng 547
5.	Số người nhiễm mới HIV	Người	138	105	Giảm 33
6.	Số mắc mới bệnh lao phổi AFB ⁽⁺⁾	Người	522	465	Giảm 57
7.	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai $\geq$ 4 lần trong 3 kỳ	%	77,9	82,7	Tăng 4,8%
8.	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm đầy đủ vắc xin phòng uốn ván	%	88,7	89,4	Tăng 0,7%
9.	Số tử vong mẹ tính trên 100.000 trẻ đẻ sống	Người	02	06	Tăng 04
10.	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ	%	59,6	63,8	Giảm 8,7%

2. Công tác dân số

- Ban hành Quyết định số 2428/QĐ-SYT ngày 20/8/2025 của Sở Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Hoạt động Dân số bằng nguồn ngân sách Nhà nước 6 tháng cuối năm 2025; Quyết định số 2643/QĐ-SYT ngày 05/9/2025 của Sở Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện “Nội dung 2: Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” của Dự án 7 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Gia Lai 6 tháng cuối năm 2025.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp duy trì mức sinh thay thế, giảm chênh lệch giới tính khi sinh. Cung cấp đầy đủ phương tiện tránh thai cho các địa phương.

- Số trẻ sinh ra sống (trong 8 tháng đầu năm): 22.464, giảm 1.748 trẻ so với cùng kỳ năm 2024 (24.212 trẻ). Số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 3.650, giảm 287 trẻ so với cùng kỳ năm 2024 (3.937 trẻ). Số người thực hiện các biện pháp tránh thai: 203.957, tăng 3.307 lượt so với cùng kỳ năm 2024 (200.650). Số phụ nữ được sàng lọc trước sinh: 5.469, tăng 157 người so với cùng kỳ năm 2024 (5.312). Số trẻ em được sàng lọc sơ sinh: 2.174, tăng 125 trẻ so với cùng kỳ năm 2024 (2.049 trẻ).

3. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

- Triển khai tốt các chiến dịch truyền thông tại cộng đồng; tăng cường vào

Tháng hành động vì An toàn thực phẩm, trước và trong các dịp nghỉ lễ, Tết, tết Trung thu các hội nghị, sự kiện thể thao, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, chú trọng hậu kiểm và giám sát về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, cung ứng thực phẩm, dịch vụ ăn uống. Tổ chức 5 lớp tập huấn chuyên môn về quản lý ATTP cho 298 cán bộ, công chức cấp xã, phường và viên chức Trung tâm Y tế.

- Số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống hiện quản lý: 13.302 cơ sở, trong đó có 4.230 cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận, đã có 3.243 cơ sở được cấp, đạt tỷ lệ 76,7%, đặc biệt tỷ lệ cấp giấy chứng nhận ở tuyến tỉnh đạt 98,7% (917/929 cơ sở).

- Trong 9 tháng đầu năm, Ngành Y tế đã tiếp nhận 470 bản tự công bố sản phẩm và 5 bản đăng ký công bố sản phẩm. Tất cả các hồ sơ này đều được cập nhật công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, thể hiện sự minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, giám sát của cơ quan chức năng và người dân.

- Tổ chức, tham gia 654 đoàn kiểm tra tại 7.286 cơ sở. Kết quả: Tỷ lệ cơ sở đạt yêu cầu rất cao, chiếm 96,6%. Tuy nhiên, vẫn có 250 cơ sở vi phạm (3,4%) và 98 cơ sở bị xử phạt với tổng số tiền 366.625.000 đồng.

- Giám sát an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm: đã lấy 96 mẫu thực phẩm, trong đó 14 mẫu không đạt (14,6%), đặc biệt có 8/24 mẫu dương tính với thuốc trừ sâu và 6/12 mẫu dương tính với ôi khét dầu mỡ; kiểm tra 230 mẫu nước uống đóng chai và nước đá dùng liền, kết quả tỷ lệ mẫu nước đá dùng liền không đạt rất cao, lên đến 69,1% (67/97 mẫu); giám sát 19 đợt phục vụ các hội nghị, lễ hội, sự kiện, Trong số 1.391 mẫu test nhanh, có 17 mẫu không đạt (1,2%) về độ sạch bát đĩa, ôi khét dầu mỡ và hàn the.

- Trong 9 tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 3 vụ ngộ độc thực phẩm với 160 người mắc bệnh, đã được cấp cứu kịp thời, không có trường hợp tử vong. Nguyên nhân ngộ độc chủ yếu là do ăn nấm chưa rõ loại, thức ăn trong tiệc tân gia và độc tố tự nhiên trong thịt cóc. Các vụ ngộ độc này đều gây ra hậu quả nghiêm trọng về sức khỏe, tuy nhiên đã được kiểm soát kịp thời.

4. Thực hiện các Chương trình MTQG về Giảm nghèo bền vững, về Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Trong 09 tháng đầu năm, Sở Y tế đã ban hành 16 Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình Y tế - Dân số 6 tháng cuối năm 2025; ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai các hoạt động, giải ngân các nguồn kinh phí đạt tiến độ, hiệu quả.

5. Công tác khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ sở điều trị thực hiện nghiêm túc quy chế bệnh viện; tuân thủ các quy trình chuyên môn, kỹ thuật và hướng dẫn chẩn đoán, điều trị do Bộ Y tế ban hành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám bệnh, triển khai các giải pháp nâng cao chất

lượng cung ứng dịch vụ và cải thiện các điều kiện phục vụ sinh hoạt của người bệnh; nâng cao trách nhiệm và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế, đảm bảo vệ sinh môi trường, tạo dựng cảnh quan “xanh, sạch, đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Phối hợp với BHXH tỉnh triển khai khám bệnh và cấp thuốc điều trị ngoại trú cho người bệnh tâm thần tại trạm y tế xã, phường theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ Y tế Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; kịp thời tham mưu, báo cáo các cấp thẩm quyền khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT đối với một số đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh; thường xuyên chỉ đạo các đơn vị tăng cường quản lý, kiểm soát chi phí KCB BHYT và nâng cao hiệu quả sử dụng Quỹ BHYT.

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ sở điều trị thực hiện nghiêm túc quy chế bệnh viện; tuân thủ các quy trình chuyên môn, kỹ thuật và hướng dẫn chẩn đoán, điều trị do Bộ Y tế ban hành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám bệnh, tiếp tục tổ chức thực hiện việc liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các phòng xét nghiệm y học trên địa bàn tỉnh; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ và cải thiện các điều kiện phục vụ sinh hoạt của người bệnh; nâng cao trách nhiệm và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế, đảm bảo vệ sinh môi trường, tạo dựng cảnh quan “xanh, sạch, đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Triển khai các hoạt động chăm sóc và cung cấp dịch vụ trợ giúp cho người khuyết tật tại cộng đồng; tăng cường chỉ đạo tuyên truyền trong lĩnh vực phục hồi chức năng; phối hợp y học cổ truyền, phục hồi chức năng trong chẩn đoán, điều trị.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật tại các cơ sở điều trị được đẩy mạnh. Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh duy trì triển khai tốt hoạt động hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho các đơn vị tuyến dưới. Bệnh viện đa khoa tỉnh triển khai thực hiện thường quy có hiệu quả nhiều kỹ thuật chuyên sâu về các lĩnh vực: can thiệp tim mạch, thần kinh cột sống, chấn thương - bỏng, ung bướu, ngoại tiêu hóa, ngoại tổng quát, hồi sức cấp cứu nhi, điều trị hiếm muộn bằng thụ tinh nhân tạo, triển khai Khoa Thận nhân tạo tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn (dự kiến hoạt động trước ngày 1/10/2025)...

- Tổ chức 01 lớp đào tạo “Tăng cường năng lực quản lý điều dưỡng” cho 60 học viên là điều dưỡng trưởng tại các đơn vị trực thuộc; thực hiện Kế hoạch số 31/KH-SYT ngày 28/8/2025 của Sở Y tế về việc giám sát, kiểm tra hoạt động quản lý công tác điều dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn, dinh dưỡng và khảo sát sự hài lòng người bệnh tại các cơ sở y tế năm 2025.

- Tổng số lượt khám chữa bệnh trong 8 tháng/2025 tại các cơ sở điều trị trực thuộc Sở Y tế là: 2.639.054 lượt người (Nội trú: 339.384 lượt người; Ngoại trú: 1.547.626 lượt người), tăng 188.490 lượt so với cùng kỳ năm 2024 (2.450.564); ước thực hiện số lượt khám chữa bệnh 9 tháng đầu năm 2025:

3.000.000 lượt (Nội trú: 400.000 lượt người; Ngoại trú: 1.800.000 lượt người):
(Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm).

6. Công tác quản lý dược và thiết bị, vật tư y tế

a) Công tác quản lý

- Quản lý, hướng dẫn các cơ sở y tế, cơ sở kinh doanh dược, mỹ phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về quản lý và sử dụng thuốc, vật tư y tế, hóa chất, thiết bị y tế,...; ưu tiên sử dụng thuốc generic, thuốc sản xuất trong nước, sử dụng thuốc an toàn hiệu quả và kịp thời báo cáo phản ứng có hại, tác dụng phụ của thuốc khi sử dụng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục mua sắm tập trung cho thuốc, vật tư, thiết bị y tế và phân công đơn vị mua sắm tại Gia Lai.

- Hoàn thành kiểm tra công tác đấu thầu, quản lý và sử dụng thuốc, thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập trong tháng 5/2025.

- Xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng để trình UBND tỉnh ban hành.

- Triển khai Dược lâm sàng tại các cơ sở khám, chữa bệnh ở Bình Định theo kế hoạch giai đoạn 2025-2030.

- Kiểm tra và giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm năm 2025.

- Tăng cường phòng, chống thuốc giả, kém chất lượng bằng cách thông báo rộng rãi và kiểm tra các cơ sở kinh doanh.

- Đảm bảo cung ứng thuốc ARV điều trị HIV/AIDS từ năm 2026, thẩm định nhu cầu sử dụng thuốc cho các năm tới.

- Rà soát và đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật về dược, thiết bị y tế.

- Trình UBND tỉnh ủy quyền cho Sở Y tế duyệt đơn hàng mua các loại thuốc kiểm soát đặc biệt (gây nghiện, hướng thần).

- Phối hợp tổ chức hội thảo về quản lý, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý tại các cơ sở y tế.

- Hoàn thành nhiều báo cáo định kỳ và chuyên đề về công tác dược, mỹ phẩm, đấu thầu thuốc, kiểm soát ma túy, cũng như việc thực hiện các chiến lược phát triển ngành dược.

- Triển khai thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ cương, quản lý dược và thiết bị y tế.

- Thông báo và giải quyết các đề xuất, kiến nghị liên quan đến mua sắm thiết bị y tế và các vấn đề khác.

b) Công tác đấu thầu

- Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập trong tỉnh lập nhu cầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương năm 2026 và năm 2027; tổng hợp, rà soát nhu cầu mua sắm thuốc của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt các Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương năm 2026 - 2027 cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh (Bình Định cũ); mua sắm thủy tinh thể tập trung địa phương; mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

- Thẩm định nhu cầu sử dụng thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá trong thời gian 36 tháng của các cơ sở y tế trong tỉnh; Xây dựng, tổng hợp nhu cầu thuốc chống lao năm 2026-2027, thuốc tránh thai năm 2025 áp dụng hình thức đàm phán giá cho toàn tỉnh;

- Tổng hợp nhu cầu vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026 – 2028) của tỉnh Gia Lai.

- Triển khai áp dụng Quy trình hướng dẫn tổng hợp nhu cầu, báo cáo, điều tiết, tùy chọn mua thêm và thay đổi thông tin thuốc của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia.

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ sở y tế chủ động mua sắm đảm bảo đủ thuốc trong thời gian chưa có kết quả đấu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024 – 2026 và trong tình hình dịch bệnh, chiến tranh tại một số khu vực trên thế giới có thể ảnh hưởng đến nguồn cung thuốc.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế cho các bệnh viện công lập tuyến tỉnh của tỉnh Bình Định; triển khai Quyết định số 1748/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục, nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2025 cho 06 Bệnh viện công lập tuyến tỉnh với kinh phí dự kiến hơn 94 tỷ đồng để mua 152 máy móc, thiết bị. Đến nay, các đơn vị đang tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các Trung tâm Y tế tiếp tục thực hiện mua sắm máy móc thiết bị y tế năm 2025 thuộc Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2022 – 2025 với tổng kinh phí hơn 53 tỷ đồng. Đến nay, đã có 03 TTYT phê duyệt kết quả lựa chọn thầu (An Nhơn, Phù Cát, Hoài Ân), 04 TTYT đang tổ chức lựa chọn nhà thầu (Quy Nhơn, Tuy Phước, Hoài Nhơn, Tây Sơn), 03 TTYT chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh, An Lão), riêng TTYT Vân Canh đã hoàn thành việc mua sắm máy móc, thiết bị của Đề án này từ năm 2024, vì vậy năm 2025 không triển khai thực hiện.

7. Công tác Bảo trợ xã hội và trẻ em

a) Công tác rà soát và cập nhật thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố các danh mục TTHC mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ, đảm bảo thủ tục hành chính luôn được cập nhật, phù hợp với quy định mới nhất của Bộ Y tế, cụ thể: trong lĩnh vực bảo trợ xã hội có các Quyết định: 1077/QĐ-UBND, 1265/QĐ-UBND, 602/QĐ-UBND; lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội: Quyết định số 1077/QĐ-UBND, 587/QĐ-UBND; lĩnh vực trẻ em: Quyết định số 1186/QĐ-UBND.

- Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông được phê duyệt tại các Quyết định trên đã kịp thời đồng bộ hóa quy trình xử lý hồ sơ tại các cấp (tỉnh và xã), góp phần rút ngắn thời gian giải quyết

và nâng cao hiệu quả công việc. Nhiều thủ tục hành chính đã được chuyển đổi sang hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

- Đề xuất UBND tỉnh ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế, nhằm phân cấp quản lý và tăng cường tính chủ động cho cấp cơ sở.

b) Bảo trợ xã hội

- Tham mưu xây dựng các chính sách hỗ trợ cho người cao tuổi và các đối tượng bảo trợ xã hội; xác định mức chi chuẩn cho hoạt động chúc thọ, mừng thọ; quy định chi phí hợp lý cho các tổ chức thực hiện chi trả trợ giúp xã hội.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện chi trả trợ cấp xã hội thường xuyên cho 196.097 đối tượng trên toàn tỉnh, với kinh phí dự kiến năm 2025 là hơn 1.802 tỷ đồng. Các đối tượng bao gồm trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và người chăm sóc.

- Đẩy mạnh việc chi trả trợ cấp qua tài khoản ngân hàng. Hiện đã mở 47.900 tài khoản và thực hiện chi trả cho 27.479 người, số người nhận chi trả qua tài khoản chiếm 14% tổng số đối tượng (27.479/196.097 người).

- Quản lý và chăm sóc 1.324 đối tượng tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập. Thẩm định 19 hồ sơ để tiếp nhận đối tượng đặc biệt khó khăn vào các cơ sở trợ giúp xã hội. Theo dõi và hỗ trợ cho 249 trẻ em đang được chăm sóc tại Làng Trẻ em SOS Quy Nhơn và Pleiku.

- Kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi và Ban Công tác về người khuyết tật cấp tỉnh. Phối hợp tổ chức chương trình thăm, chúc thọ và tặng quà cho 3.360 công dân 90 tuổi và 402 công dân 100 tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn để hướng dẫn các xã, phường thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đến người dân kịp thời, đúng quy định.

c) Phòng, chống tệ nạn xã hội

- Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng; Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm (gọi tắt là Đội 178), ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178; ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025. Đội kiểm tra liên ngành 178 tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mại dâm tại 21 cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai ((12 cơ sở karaoke, 04 cơ sở massage, 05 khách sạn, nhà nghỉ).

- Tham mưu văn bản triển khai thực hiện Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống mua bán người.

- Xây dựng, ban hành các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân mua bán; chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7” năm 2025.

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường xử lý tình trạng người lang thang, xin ăn trong các dịp lễ 0/4, 01/5, Quốc khánh ngày 02/9. Trong 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 27 trường hợp, trong đó có 19 trường hợp đã được hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, 5 trường hợp bàn giao cho công an, 1 trường hợp chuyển vào trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần và 2 trường hợp đang được chăm sóc tại Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội.

8. Công tác quản lý y tế ngoài công lập

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế đối với các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân. Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn thực hiện đúng quy định duy trì đáp ứng thực hành tốt GPP/GDP.

- Quản lý việc kết nối liên thông các cơ sở kinh doanh dược với Hệ thống cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia.

- Cấp mới 1.028 Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp lại Giấy phép hành nghề 26 trường hợp; cấp điều chỉnh phạm vi hành nghề 68 trường hợp; cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối cho 529 cơ sở.

- Cấp mới 302 Chứng chỉ hành nghề dược, 230 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, điều chỉnh 16 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, cấp 524 Giấy chứng nhận đạt “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”, 04 Giấy chứng nhận đạt “Thực hành tốt phân phối thuốc”; điều chỉnh 02 Giấy chứng nhận đạt “Thực hành tốt phân phối thuốc”, 37 hồ sơ công bố đáp ứng “Thực hành tốt bảo quản thuốc-GSP”.

- Lũy kế số cơ sở hành nghề ngoài công lập được cấp phép: 3.896 (y: 1.369, y học cổ truyền: 253, dược: 2.274); tăng 138 cơ sở so với cuối năm 2024 (2.024).

9. Công tác tổ chức bộ máy và quản lý nhân lực y tế

a) Sắp xếp tổ chức bộ máy

- Hoàn thành các phương án: Phương án 2109/PA-SYT ngày 20/5/2025 của Sở Y tế Bình Định về việc hợp nhất Sở Y tế Bình Định và Sở Y tế Gia Lai; Phương án số 2952/PA-SYT ngày 28/6/2025, Phương án số 2962/PA-SYT ngày 30/6/2025 và Phương án số 1002/PA-SYT ngày 31/7/2025 về sắp xếp Trạm y tế, cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế thuộc hai tỉnh sau sáp nhập.

- Hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn các đơn vị, phòng/khoa và trạm y tế sau sáp nhập, đồng thời trình UBND tỉnh ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

b) Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai Quyết định 4802/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh về Đề án đào tạo nhân lực y tế đến năm 2025. Ban hành Kế hoạch số 29/SYT-KH ngày 14/02/2025 về đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức năm 2025.

- Trong 9 tháng đầu năm, đã cử 106 cán bộ đi đào tạo, bao gồm 01 tiến sĩ, 05 CKII, 35 CKI, 07 thạc sĩ, 13 cử nhân, 03 cao cấp chính trị, 31 trung cấp chính trị, 11 quản lý nhà nước.

- Hoàn thành việc xét thăng hạng cho 44 viên chức từ hạng IV lên hạng III (có 35 người đạt yêu cầu).

c) Thi đua, khen thưởng và kỷ luật

- Công tác thi đua khen thưởng được triển khai hiệu quả. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Y tế tỉnh Gia Lai đã được thành lập. Ngành cũng đã kịp thời đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đột xuất cho 4 tập thể và 5 cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2025-2030 đã được tổ chức thành công, nhằm tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong toàn ngành. Về kỷ luật, ghi nhận 3 trường hợp vi phạm tại các đơn vị sự nghiệp.

10. Quản lý tài chính

a) Hoạt động tài chính - ngân sách

- Kịp thời phổ biến và triển khai các văn bản pháp luật về quản lý tài chính. Hoàn thành việc phân bổ **dự toán ngân sách năm 2025** và xét duyệt **quyết toán năm 2024** cho các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- Công tác quản lý chi tiêu được thực hiện nghiêm ngặt, tuân thủ định mức và tiêu chuẩn, ưu tiên các nhiệm vụ thực sự cần thiết và cấp bách, qua đó tăng cường tiết kiệm và chống lãng phí.

- Tổng hợp và trình bổ sung kinh phí đầu tư, mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ triển khai thực hiện bệnh án điện tử ngành Y tế trên địa bàn Gia Lai Tây.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt áp dụng cơ chế không phải lập dự án, không phải lập kế hoạch thuê dịch vụ theo yêu cầu riêng đối với nhiệm vụ triển khai thực hiện bệnh án điện tử ngành Y tế.

b) Công tác quản lý tài sản và dự án

- Công tác quản lý tài sản công được chú trọng, với việc phối hợp chuẩn hóa dữ liệu trên phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công của Bộ Tài chính. Đã hoàn thành công tác kiểm tra việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công, đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành **Quyết định số 42/2025** ngày 17/5/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong ngành y tế.

- Trình xin chủ trương dùng triển khai dự án tại Trung tâm Y tế TP. Quy Nhơn và trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung vốn ODA cho dự án năng lượng mặt trời.

c) Công tác sáp nhập và kiểm toán

- Hoàn thành các nhiệm vụ tài chính liên quan đến việc sáp nhập tỉnh, cụ thể: tham mưu giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, phối hợp tham mưu Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh của Ngành Y tế, rà soát

nhu cầu kinh phí bổ sung chi đảm bảo xã hội cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh năm 2025,

- Tổng hợp, trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của ngành Y tế. Tổng hợp điều chỉnh phương án tự chủ năm 2025 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Hoàn thành thủ tục bãi bỏ Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Định quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Bình Định.

11. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

a) Các công trình y tế đã triển khai trong 9 tháng đầu năm 2025

- Công trình: Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe:

Đã hoàn thành bàn giao đưa công trình vào sử dụng; đã hoàn thành công tác lập, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; đã trình điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2025.

- Công trình: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe:

Đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; đã hoàn thành công tác lập, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; đã trình điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2025.

- Công trình: Trung tâm Y tế huyện An Lão; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe:

Đã hoàn thành công tác thi công, đã được Sở Xây dựng và Phòng Cảnh sát PCCC và CHCN - Công an tỉnh kiểm tra công tác nghiệm thu; hiện Sở Y tế đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý để chuẩn bị cho công tác bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Công trình: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định:

Hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu và hiện triển khai thi công công trình (công trình dự kiến hoàn thành vào đầu tháng 12/2025).

- Công trình: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, hạng mục: Khoa Nội tổng hợp:

Hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu; hoàn thành việc triển khai thi công; mời Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Sở Xây dựng kiểm tra chấp thuận công tác nghiệm thu. Công trình hiện đã hoàn thành bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng:

Triển khai khảo sát phương án mở rộng Khoa Phục hồi chức năng sang phần đất của Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn (dự kiến giao cho Bệnh viện YHCT và PHCN quy Nhơn mở rộng). Sở Y tế đang chuẩn bị các thủ tục liên quan đến việc cấp đất để đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng.

- *Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội tỉnh:*

Tham mưu trình chuyển đổi chủ đầu tư từ Sở Lao động Thương binh - Xã hội sang Sở Y tế. Lập điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư. Triển khai công tác lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.

- *Sửa chữa, cải tạo Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN:*

Triển khai công tác lập, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán thực hiện nhiệm vụ sửa chữa Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN; đã lập, thẩm định phòng cháy chữa cháy và thẩm định xây dựng, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.

- *Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục Đơn nguyên nội thận - lọc máu:*

Hoàn thành công tác lập và trình phê duyệt chủ trương đầu tư công trình; đang tiến hành công tác khoan khảo sát địa chất, khảo sát địa hình, lập quy hoạch tổng mặt bằng và Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- *Dự án: Đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế thiết yếu cho Trung tâm y tế huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai:*

Tiếp tục triển khai thi công xây lắp (hợp phần 1) do Sở Y tế làm Chủ đầu tư; hoàn thành và tổ chức nghiệm thu công trình. Phối hợp Ban QLDA Trung ương để triển khai công tác đào tạo, tập huấn và mua sắm trang thiết bị.

- *Dự án: Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn, tỉnh Gia Lai:*

Tiếp tục triển khai thi công xây lắp (hợp phần 1) do Sở Y tế làm Chủ đầu tư; hoàn thành và tổ chức nghiệm thu công trình.

- *Công việc khác:*

+ Lập thủ tục và triển khai công tác sửa chữa Văn phòng Sở Y tế tại cơ sở 756 Trần Hưng Đạo và 86 Phạm Hùng (giai đoạn 1); hoàn thành nghiệm thu và thanh, quyết toán công trình trên.

+ Tổ chức công tác lập kế hoạch đầu tư công năm 2026 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Kiểm tra thực trạng cơ sở vật chất của một số đơn vị trên địa bàn Gia Lai Tây. Kiểm tra, có ý kiến về nhiệm vụ quy hoạch chung của các xã, phường thuộc tỉnh Gia Lai.

b) Tình hình thanh toán, giải ngân từ đầu năm đến nay

DVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn 2025	Giải ngân đến tháng 9/2025	Tỷ lệ giải ngân	Ghi chú
01	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn; hạng mục: Xây	358,6	82,0	22,8%	Đã trình điều chỉnh vốn bố

	dựng mới khoa KSBT, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và phòng Dân số - Truyền thông và GDSK				trí thừa (đã quyết toán)
02	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh; hạng mục: Xây dựng mới khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và phòng Dân số - Truyền thông và GDSK	4.000,0	3.875,1	96,8%	Đã trình điều chỉnh vốn bố trí thừa (đã quyết toán dự án)
03	Trung tâm Y tế huyện An Lão; hạng mục: Xây mới khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và phòng Dân số - Truyền thông và GDSK	6.887,7	5.422,7	78,7 %	Đang tiếp tục thanh toán khối lượng hoàn thành
04	Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Sửa chữa, cải tạo khoa Nội tổng hợp	2.000	2.000	100%	Đã trình bổ sung thêm vốn
05	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định	3.000	1.307,0	43,5%	
06	Sửa chữa Văn phòng Sở Y tế				
07	Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Gia Lai				Trong năm 2025, đã giải ngân 55.463 triệu đồng từ KH vốn các năm trước chuyển sang
	Năm 2025	10.160	-	0%	
	Cả dự án	107.161	85.788	80%	
08	Dự án đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế thiết yếu cho Trung tâm Y tế huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai				Trong năm 2025, đã giải ngân KH vốn các năm trước và năm 2025 là 6.515,2 triệu đồng
	Năm 2025	4.279	2.603,7	60,8%	
	Cả dự án	29.985	28.310	94%	
	Tổng cộng	153.392,3	129.388,5	84,4%	

12. Các hoạt động khác

- Tiếp tục thực hiện đúng kế hoạch, đảm bảo hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế đang được triển khai tại tỉnh như: Dự án “Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời kết hợp pin lưu trữ năng lượng và hệ thống xử lý nước thải cho các cơ sở y tế địa phương tại các vùng ven biển dễ bị tác động bởi thiên tai của tỉnh Bình Định” do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tài trợ; Dự án Hòa nhập 2b trên địa bàn tỉnh Gia Lai do Tổ chức CRS phụ trách; Dự án Vì Sự Sống Còn và Phát triển Trẻ Em và Môi Trường (CSDE) do UNICEF

tài trợ; Dự án Tăng cường tiếp cận sức khỏe sinh sản và tình dục (VNM10P03) do UNFPA tài trợ; Dự án “Phát huy vai trò của Y tế tư nhân trong giai đoạn cuối của kế hoạch phòng chống và loại trừ sốt rét bền vững tại Việt Nam”, dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin” do Quỹ Toàn cầu tài trợ.

- Công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ : 14 đơn; Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý : 14 đơn, 07 vụ việc (10 đơn, 03 vụ việc phản ánh, kiến nghị của công dân về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của 01 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 04 đơn khiếu nại, tố cáo 04 vụ việc thuộc thẩm quyền đơn vị trực thuộc); Số đơn, số vụ việc đã giải quyết theo thẩm quyền : 10 (03 vụ việc); Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền : 04 (04 vụ việc) đã được xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ chuyên môn cho tuyến xã: Tăng cường hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực y tế tại 18 xã, phường theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về tăng cường công chức, viên chức về công tác tại các xã, phường.

- Số lần khám bệnh về mắt toàn tỉnh: 119.195 lượt, tăng 22.403 lượt so với cùng kỳ năm 2024 (96.792). Tổng số phẫu thuật về mắt toàn tỉnh: 24.996, tăng 4.085 ca so với cùng kỳ năm 2024 (20.911).

- Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm đã lấy và nhận mẫu: 854 cơ sở, giảm 169 cơ sở so với cùng kỳ năm 2024 (1.023). Số mẫu lấy và gửi: 1.385 mẫu, tăng 31 mẫu so với cùng kỳ năm 2024 (1.354). Số mẫu không đạt chất lượng: 01, giảm 02 mẫu so với cùng kỳ năm 2024 (03).

- Trung tâm Giám định y khoa thực hiện khám 1.011, giảm 209 lượt so với cùng kỳ năm 2024 (1.220); kết luận giám định 1.011 (*thương binh: 04, ảnh hưởng chất độc hoá học/dioxin: 24, tai nạn lao động: 94, hưu trí: 351, khuyết tật: 476, khác: 39*), tăng 211 mẫu so với cùng kỳ năm 2024 (800).

- Trung tâm Pháp Y đã giám định 896 hồ sơ (giám định tử thi: 304, giám định thương tích: 497, giám định tình dục: 52, giám định mô: 35, khác: 08), giảm 112 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024 (1.008).

Phần 2

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2025

- Kịp thời phổ biến, quán triệt trong toàn Ngành và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ, ngành Trung ương; các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh uỷ, ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ, Nghị quyết của HĐND tỉnh và văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức tuyển dụng 1.905 viên chức y tế theo chỉ tiêu đã được duyệt; Tổng kết Đề án đào tạo nhân lực y tế đến năm 2025; Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy các đơn vị sau sáp nhập.

- Hoàn thành có chất lượng các nhiệm vụ công tác trọng tâm của ngành Y tế trong năm 2025 theo các Quyết định và Thông báo kết luận của UBND tỉnh.

- Chủ động rà soát, kịp thời đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ công tác của Ngành.

- Chỉ đạo, điều hành hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, với trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và cải tiến quy trình cung ứng dịch vụ y tế phục vụ người dân. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ sở y tế.

- Tăng cường chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; tổ chức tiếp dân định kỳ và kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng trình tự, quy định pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật; chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm đối với người; kịp thời xử lý ngăn chặn dịch bệnh, hạn chế tối đa số người mắc và tử vong. Triển khai thực hiện các hoạt động duy trì và nâng cao kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các chương trình, dự án y tế khác đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, chăm sóc người bệnh; đi đôi với tăng cường trách nhiệm, đạo đức, phong cách, thái độ phục vụ của viên chức, nhân viên y tế và cải thiện các điều kiện sinh hoạt của người bệnh, tạo dựng cảnh quan “xanh, sạch, đẹp” trong các cơ sở y tế.

- Tiếp tục kiện toàn mạng lưới y tế, tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở. Tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế.

- Thực hiện tốt công tác đầu tư mua sắm thuốc, sinh phẩm, khí y tế, hóa chất, vật tư và máy móc, thiết bị y tế theo đúng quy định hiện hành; đảm bảo cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư y tế,... phục vụ cho người bệnh.

- Tăng cường các biện pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, thiết bị, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026 – 2030 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, giao quyền gắn với trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở y tế trực thuộc. Tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế làm việc tại các cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác chỉ đạo, điều hành; luôn bám sát các quy định của pháp luật và những định hướng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, các bộ, ngành Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

- Duy trì hội nghị giao ban của toàn Ngành theo định kỳ hàng tháng, hàng quý; các cuộc họp, hội ý lãnh đạo Sở Y tế theo chương trình công tác hoặc họp đột xuất để giải quyết công việc thường xuyên, hàng ngày.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Sở, chủ động xử lý, giải quyết có hiệu quả các công việc của ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Tăng cường đi công tác cơ sở để kịp thời nắm bắt và giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh tại các đơn vị trực thuộc.

- Giữ mối quan hệ với Bộ Y tế và các bộ, ngành Trung ương nhằm tranh thủ sự giúp đỡ, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ nguồn lực đầu tư phát triển ngành Y tế tại địa phương.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thu thập, xử lý thông tin và dự báo tình hình phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế. Thực hiện công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, giải pháp chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong Quý IV năm 2025 của ngành Y tế. Sở Y tế kính gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. 

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chi cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng, VP Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lê Quang Hùng